

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **703** /UBND-KT

Đồng Tháp, ngày **12** tháng **3** năm 2026

V/v tổ chức chế độ báo cáo
định kỳ tình hình triển khai thực hiện
Nghị quyết số 68-NQ/TW

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường.

Thực hiện Công văn số 796/BTC-DNTN ngày 20/01/2026 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 198/2025/QH15 (*văn bản đính kèm*); nhằm kịp thời theo dõi, cập nhật và báo cáo tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của tỉnh liên quan đến Nghị quyết số 68-NQ/TW trên các hệ thống theo dõi của Trung ương¹, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Về xây dựng phần mềm (ứng dụng) tổng hợp báo cáo

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài chính triển khai các biểu mẫu báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Tháp phục vụ tổng hợp, báo cáo các nhiệm vụ của tỉnh liên quan đến Nghị quyết số 68-NQ/TW theo yêu cầu trên Hệ thống phần mềm của Văn phòng Trung ương Đảng và Bộ Tài chính; đồng thời tổ chức tập huấn, hướng dẫn các đơn vị thực hiện báo cáo. Hoàn thành trong Quý I năm 2026.

2. Về chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng

a) Giao các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP, Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 12-KH/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và nhiệm vụ của ngành,

¹ (1) Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (<https://theodoi.nq.dcs.vn>) do Văn phòng Trung ương Đảng theo dõi và Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW (<https://nq68.dkkd.gov.vn>) do Bộ Tài chính theo dõi.

lĩnh vực, định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại **Phụ lục 1 (kèm theo)** về Sở Tài chính chậm nhất **16 giờ ngày 19 hằng tháng**.

b) Giao Sở Tài chính tổng hợp báo cáo của các đơn vị; thực hiện cập nhật kết quả triển khai trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (<https://theodoing.dcs.vn>) do Văn phòng Trung ương Đảng quản lý và Hệ thống theo dõi, đánh giá tình hình triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW (<https://nq68.dkkd.gov.vn>) do Bộ Tài chính quản lý chậm nhất **ngày 21 hằng tháng**.

3. Về chế độ báo cáo định kỳ hằng quý

a) Giao các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 28/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai và đánh giá kết quả thực hiện các chính sách đã được ban hành trong năm 2025 và đầu năm 2026 theo **Phụ lục 2 (kèm theo)** trên hệ thống phần mềm (ứng dụng) tổng hợp báo cáo (dự kiến triển khai trong Quý I năm 2026) định kỳ chậm nhất **ngày 23 của tháng cuối quý**.

b) Giao Sở Tài chính rà soát, tổng hợp báo cáo của các đơn vị, trực tiếp báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ trước chậm nhất **ngày 25 của tháng cuối quý** theo quy định.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT (Thiện).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Trần Văn Dũng

Phụ lục 1
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 138/NQ-CP NGÀY 16/5/2025 VÀ
NGHỊ QUYẾT SỐ 139/NQ-CP NGÀY 17/5/2025 CỦA CHÍNH PHỦ HÀNG THÁNG
(Kèm theo Công văn số ~~705~~/UBND-KT ngày ~~12~~/~~3~~/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm, Kết quả yêu cầu	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ (%)	Kết quả (Đã hoàn thành/ Đang thực hiện/ Chưa thực hiện)	Ngày hoàn thành thực tế	Mô tả	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất kiến nghị	File sở cứ đính kèm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.	Thời gian, chi phí và điều kiện kinh doanh không cần thiết được cắt giảm	31/12/2026								Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường	Các đơn vị có liên quan

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm, Kết quả yêu cầu	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ (%)	Kết quả (Đã hoàn thành/ Đang thực hiện/ Chưa thực hiện)	Ngày hoàn thành thực tế	Mô tả	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất kiến nghị	File sở cứ đính kèm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
2	Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế.	Các điều kiện đầu tư kinh doanh được công bố	31/12/2026								Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường	Các đơn vị có liên quan
3	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Chuyên mục tiếp nhận ý kiến phản hồi	31/03/2026								Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường	Các đơn vị có liên quan
4	Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.	Các thông tin được công bố	31/12/2026								Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường	Các đơn vị có liên quan

STT	Tên nhiệm vụ	Sản phẩm, Kết quả yêu cầu	Thời hạn hoàn thành	Tiến độ (%)	Kết quả (Đã hoàn thành/ Đang thực hiện/ Chưa thực hiện)	Ngày hoàn thành thực tế	Mô tả	Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất kiến nghị	File sở cứ đính kèm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp
5	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.	Dịch vụ công trực tuyến	31/12/2025								Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường
6	Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Hoàn thành việc rà soát	31/12/2026								Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 138/NQ-CP NGÀY 16/5/2025
VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 139/NQ-CP NGÀY 17/5/2025 CỦA CHÍNH PHỦ HÀNG QUÝ**

(Kèm theo Công văn số ~~703~~/UBND-KT ngày ~~12~~/~~3~~/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Số lượng doanh nghiệp đã được hỗ trợ	Số NSNN ² đã hỗ trợ	Số kinh phí huy động từ các nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
2.	Tổ chức triển khai các chính sách đào tạo giám đốc điều hành (CEO) cho doanh nghiệp tư nhân.				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
3.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp tại khu công nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Ban Quản lý khu kinh tế	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
4.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ thuế TNDN, thuế TNCN cho DN theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Thuế tỉnh Đồng Tháp	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
5.	Tổ chức triển khai các chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường

² Ngân sách nhà nước

TT	Tên nhiệm vụ	Số lượng doanh nghiệp đã được hỗ trợ	Số NSNN ² đã hỗ trợ	Số kinh phí huy động từ các nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6.	Tổ chức triển khai cơ chế ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn qua các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).				Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 13	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
7.	Tổ chức triển khai cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn cho doanh nghiệp tư nhân				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
8.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về kết nối, khai thác dữ liệu theo Luật Dữ liệu 2025				Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
9.	Tổ chức triển khai các chính sách theo Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...				Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
10.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp tại cụm công nghiệp theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
11.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo Luật Công nghiệp công nghệ số				Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
12.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về khoa học công nghệ theo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo				Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh;

TT	Tên nhiệm vụ	Số lượng doanh nghiệp đã được hỗ trợ	Số NSNN ² đã hỗ trợ	Số kinh phí huy động từ các nguồn khác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
						UBND các xã phường
13.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về sở hữu trí tuệ theo Luật Sở hữu trí tuệ 2025				Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
14.	Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp tại vườn ươm công nghệ theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
15.	Tổ chức triển khai các chính sách cung cấp một số dịch vụ tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
16.	Tổ chức triển khai cơ chế khen thưởng cho các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
17.	Tổ chức triển khai cơ chế ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh vay vốn qua các ngân hàng thương mại để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG)				Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh khu vực 13	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường
18.	Tổ chức triển khai chính sách hỗ trợ các cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương theo quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành				Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã phường